

Số: *135*/NQ-ĐHĐCĐ

TP.HCM, ngày 17 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Đơn vị: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SÀI GÒN**

- Địa chỉ: 159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Điện thoại: 08.35147068 Fax: 08.35147088
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0305041811 đăng ký lần đầu ngày 21/6/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 03/6/2015 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM cấp.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SÀI GÒN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD Sài Gòn (Công ty HUDSG);
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 17/04/2017 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUDSG,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUDSG được tiến hành vào lúc 08g30 ngày 17/4/2017 tại Lầu 2, Số 159 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP.HCM. Tham dự Đại hội có 15 cổ đông tham dự - đại diện cho 4.370.500 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 93,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*tỷ lệ trên vốn điều lệ thực góp 46,5 tỷ đồng*).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội gồm:

(1). Thông qua báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; Cùng với báo cáo kết quả quản lý giám sát của HĐQT trong năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Cụ thể như sau:

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:**

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	%
I	GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH	101,561	102,719	101%
1	Giá trị xây lắp	59,207	36,857	
2	Giá trị tư vấn	0,450	0,827	
3	Giá trị KD nhà và hạ tầng	41,904	42,058	
4	Giá trị KD vật tư	0,000	22,977	
II	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	32,030	27,019	84%
1	Đầu tư các dự án PTN và Khu đô thị	32,030	27,019	
III	DOANH THU	81,245	84,693	104%
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	5,027	5,112	102%
V	NỢP NSNN	1,106	1,313	119%
VI	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3,921	3,798	97%
VII	VỐN CHỦ SỞ HỮU	52,8000	53,000	100%
VIII	TRẢ CỔ TỨC	7,0%	7,0%	100%

Các chỉ tiêu KH SXKD năm 2017:

	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017
I	GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH	102,719	109,050
1	Giá trị xây lắp	36,857	68,350
2	Giá trị tư vấn	0,827	0,000
3	Giá trị KD nhà và hạ tầng	42,058	12,100
4	Giá trị KD vật tư	22,977	28,600
II	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	27,019	34,650
1	Đầu tư các dự án PTN và Khu đô thị	27,019	34,650
III	DOANH THU	84,693	102,000
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	5,112	5,129
V	NỢP NSNN	1,313	1,025
VI	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3,798	4,104
VII	VỐN CHỦ SỞ HỮU	53,000	53,000
VIII	TRẢ CỔ TỨC	7,0%	7,0%

Tỷ lệ đồng thuận: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Trong đó cổ đông biểu quyết bảo lưu ý kiến bổ sung về hoạt động quản trị doanh nghiệp của Công ty tại Đại hội, số cổ phần biểu quyết là 500.000 cổ phần.

(2). Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ đồng thuận: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

(3). Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.

Tỷ lệ đồng thuận: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

(4). Thông qua phương án chia lợi nhuận năm 2016. Quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2016 là 7,0%/năm. Cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận trước thuế	: 5.112 triệu đồng
- Nộp thuế TNDN	: 1.313 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 3.798 triệu đồng
+ Quỹ phúc lợi (3%)	: 114 triệu đồng
+ Quỹ khen thưởng (3%)	: 114 triệu đồng
+ Chia cổ tức (7,0%)	: 3.255 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại	: 316 triệu đồng

Tỷ lệ đồng thuận: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

(5). Thông qua mức tiền lương, mức thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty năm 2017: Thống nhất thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tỷ lệ đồng thuận: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

(6). Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 là Công ty TNHH Tư vấn kế toán và kiểm toán phía Nam;

Đ/c: 29 Võ Thị Sáu, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083.820.5944 Fax: 083.820.5942;

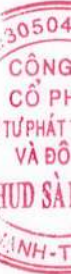
Tỷ lệ đồng thuận: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

(7). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty HUDSG thực hiện các nội dung sau:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty HUDSG phê duyệt dự án đầu tư, phương án kinh doanh, phương án huy động vốn và các vấn đề khác liên quan đến các dự án đầu tư thứ phát do Tổng công ty HUD làm chủ đầu tư cấp I.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty HUDSG phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Tỷ lệ đồng thuận: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội



(8). Thống nhất thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty cụ thể tại Khoản 1 Điều 66 về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. (chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Tỷ lệ đồng thuận: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

(9). Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT

a. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty HUD Sài Gòn đối với ông Trần Văn Thành và ông Nguyễn Văn Hiến

Tỷ lệ đồng thuận: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

b. Thông qua kết quả bầu ông Nguyễn Đình Chân và ông Lâm Thanh Nghị làm thành viên HĐQT Công ty HUD Sài Gòn nhiệm kỳ năm 2013-2018.

Ông: Nguyễn Đình Chân đạt 4.613.500 phiếu bầu, tỷ lệ 105,7% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ông: Lâm Thanh Nghị đạt 4.113.500 phiếu bầu, tỷ lệ 94,3% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty HUDSG tổ chức điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Các cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng (ban) chức năng Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUDSG chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- HĐTV Tổng công ty HUD (b/c);
- Lưu HUDSG. *lao*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Hiến

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY - KHOẢN 1 ĐIỀU 66

(Kèm theo Nghị quyết số...../NQ-DHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 17/04/2017)

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

Điều 66. Phân phối lợi nhuận, lập quỹ và nguyên tắc chịu lỗ trong kinh doanh

1. Sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đã thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, Công ty trích lập các loại quỹ theo tỷ lệ như sau:

- + Quỹ phúc lợi: từ 3% đến 7% lợi nhuận còn lại;
- + Quỹ đầu tư phát triển: từ 5% đến 20% lợi nhuận còn lại;
- + Quỹ khen thưởng: từ 3% đến 7% lợi nhuận còn lại;

Tỷ lệ cụ thể để trích lập các loại quỹ trên và phân chia cổ tức cho các cổ đông sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Điều 66. Phân phối lợi nhuận, lập quỹ và nguyên tắc chịu lỗ trong kinh doanh

1. Căn cứ vào lợi nhuận hàng năm sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty, Công ty trích lập các loại quỹ theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch như sau:

a) **Quỹ đầu tư phát triển:** từ 5% đến 20% lợi nhuận còn lại.

b) **Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động**

- Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

Căn cứ quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động, Công ty quyết định việc phân bổ thành quỹ khen thưởng cho người lao động (không dùng quỹ khen thưởng để chi thưởng cho người quản lý công ty, trừ khoản thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng) và quỹ phúc lợi để đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa các công trình phúc lợi, chi cho các hoạt động phúc lợi của người lao động (bao gồm cả người quản lý công ty).

c) **Quỹ thưởng của người quản lý công ty**

- Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì trích quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì trích quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

Tỷ lệ cụ thể để trích lập các loại quỹ trên và phân chia cổ tức cho các cổ đông sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

